

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 03-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Lý Thị Thiên Nga

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 51/TB-TA ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh ngày 05 tháng 11 năm 1969 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường H, phường A, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn A và bà Nguyễn Thị B; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 176/2016/HSST ngày 22/11/2016, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 522 ngày 30/12/1988, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo 24 tháng thử thách về tội “Trộm cắp tài sản”; tại Bản án số 74/HSST ngày 24/6/1994, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tại Bản án số 453/STHS ngày 21/11/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử

phạt 10 năm tù về tội “Giết người” (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 20/02/2020; có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Đỗ Anh C; nơi cư trú: Đường A, phường L, quận N, thành phố H; vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị G; nơi cư trú: Đường A, phường L, quận N, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 06/8/2019, anh Đỗ Anh C; nơi cư trú: Đường A, phường L, quận N, thành phố H đang ngồi trong nhà thì phát hiện có bóng người đi vào trong sân nhà, lúc này do nghĩ là mẹ mình sang chơi nên anh C tiếp tục ăn cơm. Khi thấy bóng người đi qua đi lại mà không vào trong nhà nên anh C nghi ngờ có kẻ trộm cắp tài sản, C mở cửa đi ra thì phát hiện thấy T đang đứng trong sân nhà mình cạnh chiếc xe mô tô Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 15N1-02044 là xe máy của anh C đang để ở trong sân. Thấy có người mở cửa ra T bỏ chạy. Anh C cùng em trai là Mai T V đuổi theo đến cuối ngõ 63 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bắt được T và đưa về trụ sở Công an phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Quá trình điều tra, Phùng Văn T khai: Khoảng 12 giờ, ngày 06/8/2019, T đi sang nhà bác trong ngõ 38 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để xin tiền, nhưng không có ai ở trong nhà nên T đi lang thang vào ngõ 26 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến nhà số 19/26 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, T phát hiện 01 xe đạp điện nhãn hiệu DIBAO màu xanh ngọc của chị Hoàng Thị Gái dựng trước cửa nhà không có ai trông coi nên T đã nảy ý định trộm cắp tài sản. T lấy 01 chìa khóa xe máy của T mang sẵn trong người ấn vào ổ khóa xe đạp điện để mở, nhưng không mở được, T tiếp tục đi sâu vào trong ngõ, đến nhà số 19/26 An Đà thì T phát hiện ngoài cổng chỉ khép hờ, không khóa, bên trong cửa nhà đóng kín, ở sân có dựng 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 15N1- 02044. Quan sát thấy không có ai. T mở cổng tiến sát vào trong sân tiến gần vào vị trí chiếc xe, mục đích dùng chiếc chìa khóa mang theo mở khóa dắt xe máy ra ngoài, nhưng chưa kịp thực hiện thì bị bắt giữ.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 33/KL-HĐ ngày 16/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền kết luận: 01 xe đạp điện Dibao xuất xứ Trung Quốc, màu xanh ngọc. Đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có trị giá 2.000.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 34/KL-HĐ ngày 16/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền kết luận: 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 15N1- 02044. Đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có trị giá 4.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe đạp điện Dibao nhãn hiệu Trung Quốc, màu xanh ngọc đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị G; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 15N1- 02044 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đỗ Anh C. 01 chìa khóa xe máy dài 8,6 cm, một đầu bọc nhựa đen có logo của hãng Yamaha, phần thân khắc chữ A5951327 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Anh C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 15N1- 02044; chị Hoàng Thị G đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe đạp điện Dibao xuất xứ Trung Quốc, màu xanh ngọc (theo biên bản trả lại đồ vật ngày 09/4/2020) và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 06/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại anh Đỗ Anh C, chị Hoàng Thị G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Văn T với mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; về việc xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy dài 8,6 cm, một đầu bọc nhựa đen có logo của hãng Yamaha, phần thân khắc chữ A5951327, không có giá trị sử dụng; về trách nhiệm dân sự: Đã thu hồi trả lại cho bị hại; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ T tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ T tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Về sự vắng mặt của bị hại:

[2] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã triệu tập hợp lệ nhưng bị hại anh Đỗ Anh C, chị Hoàng Thị G vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại anh Đỗ Anh C, chị Hoàng Thị G.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 12 giờ 30 phút, ngày 06/8/2019, tại nhà số 19/26 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, T lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu hợp pháp, đã lén lút sử dụng chìa khóa xe mô tô mang theo người để mở khóa xe đạp điện của chị Hoàng Thị G dựng trước cửa nhà, nhưng không mở được. Sau đó, T tiếp tục mở cổng vào trong sân nhà số 19/26 đường An Đà, tiến gần vào vị trí chiếc xe mô tô của anh Đỗ Anh C, mục đích dùng chìa khóa mang theo mở, nhưng chưa kịp thực hiện thì bị bắt. Mặc dù cả hai hành vi trên hậu quả đều chưa xảy ra là do bị cáo không mở được khóa, chưa dịch chuyển được các tài sản nên cần xác định bị cáo cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được, vì những nguyên nhân ngoài ý muốn. Theo kết luận định giá, tổng trị giá xe đạp điện và xe mô tô trên đến thời điểm bị xâm hại là 6.500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài

sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm.

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Phùng Văn T trong cùng khoảng thời gian ngắn đã liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội hai lần. Nhân thân bị cáo có 04 tiền án vào các năm 1988, 1994, 1997 và 2016. Bị cáo đã được xóa án 03 tiền án, 01 tiền án năm 2016 về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" và "Phạm tội hai lần trở lên" quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tại cơ T điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Hội đồng xét xử xét bị cáo T không có công việc, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[8] Đối với 01 chìa khóa xe máy dài 8,6 cm, một đầu bọc nhựa đen có logo của hãng Yamaha, phần thân khắc chữ A5951327, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị hại anh Đỗ Anh C, chị Hoàng Thị G đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[10] Bị cáo Phùng Văn T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo Phùng Văn T, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phùng Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 02 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy dài 8,6 cm, một đầu bọc nhựa đen có logo của hãng Yamaha, phần thân khắc chữ A5951327 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Bị cáo Phùng Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Phùng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Đỗ Anh C, chị Hoàng Thị G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ T điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ T Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phượng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ T điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ T Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phượng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng

